

ĐÔI NÉT VỀ ĐẠO ĐỨC TÔN GIÁO VÀ ẢNH HƯỞNG CỦA NÓ ĐỐI VỚI CƯ DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH HIỆN NAY

TRẦN HỒNG LIÊN^(*)

Thành phố Hồ Chí Minh là một trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội quan trọng của cả nước. Vị thế địa - lịch sử và địa - văn hóa tại đây ba trăm năm qua được khẳng định từ những hội nhập văn hóa của nhiều nơi, nhiều dân tộc. Từ đó đã đưa đến sự phong phú, đa dạng trong lối sống, cách nghĩ, trong phong tục tập quán của cư dân thành phố. Mặt khác, từ những hội nhập và giao lưu mạnh mẽ với nhiều nước, những di sản đạo đức truyền thống của dân tộc cũng đang đứng trước một thách thức lớn. Để có thể tìm hiểu quá trình hình thành những phẩm chất đạo đức mang tính đặc thù của cư dân thành phố, cần thiết tiếp cận với một lĩnh vực mà từ lâu đã góp phần không nhỏ vào việc duy trì, bảo lưu nền đạo đức của dân tộc, đó là vai trò của đạo đức tôn giáo.

Thành phố Hồ Chí Minh là địa bàn tập trung nhiều tôn giáo lớn mang tính thế giới như Phật giáo, Công giáo, đạo Tin Lành, Hồi giáo; đồng thời cũng có cả sự hiện diện của tôn giáo bản địa, nảy sinh tại vùng đất Nam Bộ, đó là đạo Cao Đài. Tại Thành phố chỉ có một số ít người Việt theo Hồi giáo, là tôn giáo phổ biến trong cộng đồng dân tộc Chăm, còn các đạo khác đều phát triển trong cộng đồng người Việt. Một số ít người Khmer cư trú tại Thành phố theo Phật giáo, nhưng thuộc hệ phái Nam tông.

Mỗi tôn giáo đều có học thuyết riêng. Qua kinh điển, quan niệm đạo đức của mỗi tôn giáo đều được thể hiện. Đồng thời qua giới luật, nền đạo đức của mỗi tôn giáo đã góp phần đến với từng tín đồ, tu sĩ một cách nghiêm ngặt và có tính tự nguyện.

Để có thể thấy được ảnh hưởng của đạo đức tôn giáo đối với cư dân thành phố, cần tìm hiểu đặc điểm đạo đức từng tôn giáo.

I. ĐÔI NÉT VỀ ĐẠO ĐỨC CÁC TÔN GIÁO Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1. Đạo đức Phật giáo

Nói đến Phật giáo, nhiều người - từ dân già đến trí thức - đều nghĩ ngay đến quan niệm về *Từ bi, Cứu khổ, Cứu nạn*. Giáo thuyết Phật giáo còn khuyên nhủ mọi người hãy nên làm điều thiện tránh điều ác (*Chư ác mạc tác, chúng thiện phụng hành*). Kinh điển Phật giáo - *kinh Thập thiện* - còn đề ra 10 điều thiện cần làm. Ngay đối với một phật tử vừa quy y đã thấm nhuần 5 giới cấm của đạo: không trộm cắp, không sát sinh, không tà dâm, không nói dối, không uống rượu.

Ngay từ những ngày đầu khai sáng ra đạo Phật, đức Thích Ca Mâu Ni đã nhìn thấy những hạn chế trong Bà La Môn

*. TS, Viện KHXH tại Thành phố Hồ Chí Minh.

giáo về sự phân chia đẳng cấp trong xã hội. Đức Phật đã nêu lên chủ trương về sự bình đẳng: "*Không có sự khác biệt nào trong dòng máu cùng đỏ, trong giọt nước mắt cùng mặn*", hoặc câu nói: "*Ta là Phật đã thành, chúng sinh là Phật sẽ thành*". Chủ trương không giết hại muôn loài chính là phát sinh từ lòng từ bi, đồng thời phát huy được lòng nhân ái nơi mỗi người, biết tôn trọng sinh mệnh và quyền sống của muôn loài trên quả đất này. Từ đó, mỗi người theo đạo còn được khuyên nhủ thực hành bốn ân lớn: *ân tổ tiên cha mẹ, ân đất nước, ân tam bảo, ân đồng bào nhân loại*. Thực hiện 4 ân ấy là làm tròn nhiệm vụ, bốn phận của một con người có đạo đức. *Kinh Tạng* (Sutra pitaka) và *Luật tạng* (Vinaya pitaka) đặc biệt đề cập đến những lời dạy của đức Phật và những giới luật các tu sĩ phải tuân thủ để giữ gìn oai nghi, phẩm hạnh của một tỳ kheo, cũng là thể hiện đạo đức Phật giáo trong cuộc sống.

Ngoài ra, theo quan niệm của Phật giáo, lòng từ bi ở đây không chỉ đối với con người mà cả muôn loài, trong đó có thực vật, là môi trường thiên nhiên, cây xanh, rừng nguyên sinh... *Đạo đức học môi trường* (Environmental ethics) là môn học xuất hiện gần đây tại các nước Âu Mỹ cũng là môn học đề cập đến việc bảo vệ môi sinh, như tinh thần Phật Thích Ca đã đề cập hơn hai ngàn năm trước. Tôn trọng môi trường, không tàn phá rừng, chính là góp phần lớn vào việc tạo cân bằng sinh thái, góp phần vào việc bảo đảm cuộc sống bền vững cho con người.

Cụ thể hóa một số bốn phận và nghĩa vụ cần có giữa cha mẹ và con cái, giữa thầy và trò, giữa con đối với cha mẹ, trò đối với thầy, chồng đối với vợ... cũng đã

được đề cập trong *Trường bộ kinh* (Digha nikaya). Có 5 bốn phận của cha mẹ đối với con cái: *ngăn chặn con không làm ác; khuyến khích con làm điều thiện; dạy cho con có nghề nghiệp; cưới vợ xứng đáng cho con; để lại gia tài cho con...* Hoặc 5 bốn phận của vợ đối với chồng: *làm tròn bốn phận của mình với chồng, khéo đón tiếp bà con của chồng, trung trinh với chồng, khéo giữ gìn tài sản cho chồng; làm khéo và nhanh nhẹn mọi công việc trong nhà*⁽¹⁾.

Như vậy, những nét lớn trong đạo đức Phật giáo chính là kêu gọi tình thương giữa người với người, cụ thể nhất và gần gũi nhất là cha mẹ, anh chị em, chồng vợ, con cái... và mở rộng ra là đối với đồng loại, muôn loài. Tình thương và lòng nhân ái sẽ giúp con người từ bỏ dần tính ích kỷ, từ bỏ lòng tham lam, sự sân hận, và từ đó cũng diệt trừ được tam độc (tham, sân, si) mà theo đạo Phật chính là cội rễ nảy sinh sự xung đột, chiến tranh, bạo hành,... trong xã hội.

Lòng vị tha, hiếu thảo với cha mẹ tổ tiên được thể hiện qua lễ Vu Lan báo hiếu báo ân hàng năm. Đây chính là dịp cho con cái có điều kiện thực hành và báo hiếu cho cha mẹ, ông bà. Từ nhận thức không muốn cho cha mẹ, ông bà phiền não, người con sẽ biết sống tốt hơn. Những hành động hút sách, bạo loạn, xung đột ngoài đường phố từ đó sẽ không có điều kiện thực hiện đối với những Phật tử chân chính đã tham dự vào các tổ chức đoàn thể Phật giáo, thí dụ, như Gia đình Phật tử. Các tổ chức này đã và đang triển khai mở rộng mạng lưới hoạt động khắp các chùa chiền, tự viện trong thành phố.

1. *Trường bộ kinh*, tập 4, tr. 181 - 192.

2. Đạo đức Công giáo và Tin Lành

Công giáo và Tin Lành đều có nguồn gốc từ Kitô giáo và đều lấy kinh *Cựu ước* và *Tân ước* làm học thuyết cho tôn giáo mình.

Khác với Phật giáo, do quan niệm của điều răn thứ nhất cho rằng không được phép thờ lạy bất cứ một ai khác ngoài Đức Chúa Trời, là đáng tạo hoá, nên việc thờ Chúa được xem là duy nhất. Sau Công đồng Vatican II, trong cuộc cánh tân của đạo, một số gia đình đã có bàn thờ tổ tiên. Những người theo đạo luôn áp dụng nguyên tắc một vợ một chồng theo luật đạo.

Trong quan hệ giữa cha mẹ và con cái, đạo Tin Lành cũng nêu lên sự bình đẳng trong việc giáo dục con cái, không lạm dụng sức lao động của con (bắt làm việc nặng hay quá nhiều so với độ tuổi...). Đối với tín đồ Tin Lành, con cái là cơ nghiệp quý giá mà Chúa ban cho chứ không phải là nô lệ hay sở hữu.

Kinh Thánh cũng nêu lên mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái hoặc nghĩa vụ của con cái đối với cha mẹ: phải hiếu thảo với cha mẹ ngay khi còn sống, nghe theo lời dạy bảo của cha mẹ để trở thành người tốt. Trong hôn nhân, cha mẹ không có quyền quyết định, con cái được tự do lựa chọn và đó là do ý Chúa.

Trong sinh hoạt, nghe theo lời răn của Chúa, tín đồ không uống rượu, không hút thuốc (thuốc lá và thuốc phiện) bởi vì theo họ "thân thể là đền thờ của Chúa". Trong 10 điều răn của Chúa, xưa được khắc vào bia đá, ban cho Maisen, tổ phụ dân Do Thái, có đề cập đến việc *Thảo kính cha mẹ* (điều 4), *không giết người* (điều 5), *không dâm dục* (điều 6), *không*

tham của người khác (điều 7), *không làm chứng dối* (điều 8), *không được ham muốn vợ (chồng) người khác* (điều 9), *không được ham muốn của cải trái lẽ* (điều 10). Giáo hội cũng quy định nghĩa vụ trong các quan hệ với đồng loại và bản thân tín đồ như lấy điều thiện khuyên người, thăm viếng người hoạn nạn, khiêm nhường, siêng năng, ăn uống điều độ...

Như vậy, qua các điều răn của đạo, cũng đề cập đến vấn đề không tham của người khác, sống đúng đắn, quan hệ hôn nhân một vợ một chồng,... Những điều ấy đã góp phần vào việc tạo ra một nếp sống lành mạnh, hài hoà, nhân ái... trong xã hội và giúp xã hội ngày một trong sạch tiến bộ.

3. Đạo đức Cao Đài giáo

Theo tông chỉ "Quy nguyên tam giáo..." nên tín đồ theo đạo rèn luyện tâm tính dựa trên việc làm trọn tam cương, ngũ thường; giữ tam quy, ngũ giới và luyện tam bảo, ngũ hành⁽²⁾. Ngoài ra, tín đồ theo đạo buộc phải trau dồi đức hạnh theo tứ đại điều quy: *phải tuân lời dạy của bề trên (...) lấy lễ hoà người. Lỡ làm lỗi, phải ăn năn chịu thiệt (...) Chớ khoe tài, đừng cao ngạo quên mình mà làm nên cho người. Đừng nhớ cừu riêng, chớ che lấp người hiền (...) Pháp luật phải tuân, đừng cậy quyền mà yểm tài người*⁽³⁾.

Tân luật của đạo, phần Thế luật có 24 điều đề cập đến nhiệm vụ, bổn phận của trò đối với thầy, của tín đồ đối với chức sắc, giữa đồng đạo, giữa vợ chồng..."*Quan hệ trong cuộc sống, đạo đức của một con người là phải tập và giữ tính ôn, lương, cung, khiêm, nhượng* (điều 4). Trong hoạt

2. *Tân luật pháp chánh truyền (tiểu tự)*.

3. *Tân luật pháp chánh truyền*, tr. 11.

động xã hội, đạo cũng đề cập việc tránh chọn các nghề xấu, gây tác hại cho xã hội: "Kể từ ngày ban hành luật này, người bốn đạo chẳng nên chuyên nghề gì làm cho sát sanh, hại vật, chẳng được làm nghề gì mà tội phong bại tục, chẳng được soạn hay là ấn hành những chuyện phong tình, huê nguyệt, không được buôn bán các thứ rượu mạnh và á phiện là vật độc làm cho giảm chất con người. Người nào đã lầm lỡ rồi, hãy kiểm thế mà giải nghệ" (điều 20)⁽⁴⁾.

4. Đạo đức Hồi giáo

Khái niệm đạo đức Hồi giáo xoay quanh các niềm tin và các nguyên lý căn bản, cụ thể (...). Theo một nghĩa tổng quát, vai trò của con người là bảo vệ lẽ phải và đấu tranh chống sai trái, tìm kiếm những gì đích thực và từ bỏ những gì gian dối; thân thương với những gì cao đẹp, lành mạnh và lánh xa những gì không đúng đắn. Chân lí và đạo hạnh là mục tiêu của con người (...) Trong quan hệ với những người đương thời con người phải tử tế, ân cần đối với người thân và quan tâm đối với người láng giềng, tôn kính người già cả và yêu thương người trẻ, chăm sóc người bệnh hoạn và yểm trợ người nghèo khó, thương cảm người hoạn nạn, cổ vũ, khích lệ người mất tinh thần, hân hỷ đối với người được ban ân và kiên nhẫn với người lầm lạc....⁽⁵⁾

Đối với cuộc sống bản thân, cần đảm bảo sự thanh khiết, sạch sẽ để có một tâm hồn lành mạnh, hướng thượng. Vì vậy, trong ăn uống, tín đồ Hồi giáo không ăn những thú vật và chim đã chết, thịt heo và các con vật khác. Kinh Coran còn đề cập đến các thức uống bị xem là tàn phá tinh thần và đạo đức cũng như cơ thể và đạo lí con người như các loại rượu, các dạng cờ bạc, hoặc trò chơi may rủi (kinh Coran, surat 2, tr. 5, 173 và surat 5, tr. 93, 94).

Kinh cũng quy định người đàn ông không được dùng lụa là và đeo vàng, đá quý vì những đồ trang sức đó có thể làm suy yếu đạo đức con người. Tính đẹp trai của người đàn ông không nằm trong việc mang đá quý hoặc chưng diện những bộ đồ tơ lụa, mà chỉ trong đạo hạnh, trong bản chất ngọt ngào và phong cách lành mạnh⁽⁶⁾.

Trong cuộc sống gia đình, đạo Hồi xem hôn nhân là một cam kết, mối dây ràng buộc nghiêm trọng và trường cửu. Nhưng nếu nó không điều hoà tốt, do một nguyên nhân có giá trị, thì nó có thể được chấm dứt trong tử tế và trong danh dự với công bằng và êm thấm⁽⁷⁾. Chế độ nhiều vợ có thể được cho phép với một số điều kiện và trong một số trường hợp. Kinh Coran cũng nêu rõ: "nó là một sự cho phép có điều kiện không phải là một điều khoản của đức tin hoặc một vấn đề cần thiết. Việc cho phép này là một biệt lệ đối với lẽ thông thường (tối đa là bốn vợ) nó là phương cách cuối cùng, là cố gắng sau cùng để giải quyết một số vấn đề xã hội và đạo đức, và để xử lí các khó khăn không thể né tránh được"⁽⁸⁾.

Đạo Hồi cũng đề cập đến nghĩa vụ và quyền hạn của người chồng (vợ), của cha mẹ, con cái. Nhìn chung đó là mối quan hệ công bằng và thân ái. Con cái có trách nhiệm yểm trợ và cấp dưỡng cho cha mẹ; giúp cha mẹ làm cho cuộc sống càng đầy đủ càng tốt⁽⁹⁾.

4. *Tân luật pháp chánh truyền*, tr. 15.

5. Hammudah - Abdalati. *Đạo Islam (Đức tin và các ứng dụng)*. Viện Giáo dục Islam quốc tế xuất bản, USA, 1995, tr. 70 - 72. Bản Việt Dohamide Abutalib.

6. Hammudah - Abdalati. Sđd, tr. 170 - 171.

7. Hammudah - Abdalati. Sđd, tr. 178.

8. Hammudah - Abdalati. Sđd, tr. 212.

9. Hammudah - Abdalati. Sđd, tr. 189.

II. ẢNH HƯỞNG CỦA ĐẠO ĐỨC CÁC TÔN GIÁO ĐẾN TÌNH CẢM VÀ ĐẠO ĐỨC CƯ DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Như đã trình bày trên, đạo đức các tôn giáo tuy có khác nhau ở từng tôn giáo cụ thể, qua cách biểu hiện, diễn giảng... nhưng trên hết và chung nhất, nó vẫn là những khuôn phép, những quy định giúp cho tín đồ có cuộc sống nhân ái, hướng thượng, vì mọi người và sống có tình, có nghĩa... Những nét đạo đức mang tính đặc thù và phổ quát đó, hàng thế kỉ qua đã in thành dấu ấn trong tâm thức và phần nào đó thể hiện thành hành động của mỗi tín đồ, tu sĩ. Tuy mức độ tác động có khác nhau ở từng người, từng giai đoạn và trong dòng phát triển của lịch sử - xã hội Việt Nam nói chung và Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng, đạo đức các tôn giáo đã góp phần không nhỏ vào việc duy trì truyền thống dân tộc trên lĩnh vực phong tục tập quán, nếp sống, thể ứng xử... Có thể nêu lên một số ảnh hưởng chính từ đạo đức các tôn giáo đến tình cảm, đạo đức của cư dân Thành phố Hồ Chí Minh.

1. Đạo đức các tôn giáo góp phần vào việc ổn định trật tự xã hội

Từ những nguyên tắc đạo đức được các tôn giáo đề ra, sự đề cao tình thương, lòng từ bi, bác ái, sống vì mọi người, tinh thần bình đẳng,... đã góp phần vào việc thắt chặt quan hệ cộng đồng - trong một cộng đồng và giữa các cộng đồng dân tộc khác nhau về ngôn ngữ, chữ viết - đang sinh sống tại Thành phố. Tinh thần thương yêu giữa con người với con người và với muôn loài còn giúp vào việc nâng cao trình độ tâm linh, biết sống hướng thượng, loại trừ được tính vị kỉ, hẹp hòi vốn có nơi mỗi người. Nếu như những quy định, nghị định mang tính chất khô cứng,

hành chính sự vụ, bắt buộc mọi người trong cộng đồng phải tuân thủ, và một khi vi phạm sẽ bị xử lí bằng hình phạt, được luật pháp đề ra, thì trong đạo đức tôn giáo hoàn toàn khác hẳn! Những điều răn của Chúa, những lời giáo huấn đầy chất từ bi của Phật, v.v., tuy không đề ra những hình phạt cụ thể, nghiêm ngặt như luật pháp song một khi đã thấm nhuần từ tinh thần tự nguyện, người tín đồ sẵn sàng noi theo. Họ đã tìm thấy ở đó một mối dây ràng buộc về tâm linh vô cùng chặt chẽ. Sự ràng buộc ấy đã tạo được tính tự tại, an nhiên một khi họ được áp dụng, thực hành theo, và ngược lại nó sẽ gây ra những phiền não, day dứt nếu họ chưa làm đúng hoặc làm tốt theo lời dạy. Chính từ mối dây ràng buộc liên hệ chặt chẽ đó, mỗi tín đồ làm theo lời răn về đạo đức tôn giáo trên tinh thần tự nguyện là chính. Tuy không có vị quan toà ở pháp đình phán xử nhưng toà án lương tâm của một tín đồ ngoan đạo đã thôi thúc mỗi người tự áp dụng vào cuộc sống chính mình. Vì vậy, tuân thủ theo lời dạy về đạo đức các tôn giáo, phần nào đó, một bộ phận tín đồ, vốn là công dân trong xã hội, là cư dân của thành phố, đã góp phần sống đúng đạo lí, làm cho xã hội được thuần khiết, và từ đó, đạo đức tôn giáo đã góp phần vào việc ổn định xã hội, tạo thế cân bằng cần thiết cho cuộc sống tinh thần của cư dân.

2. Đạo đức tôn giáo góp phần duy trì truyền thống đạo lí của dân tộc

Qua tìm hiểu đạo đức của Phật giáo, Cao Đài giáo, Kì tô giáo... với chủ trương phổ biến tình thương, lòng vị tha bác ái, thương người như thể thương thân... Chúng tôi thấy trong tất cả những yếu tố ấy cũng là những hạt nhân trong giá trị

tinh thần truyền thống của dân tộc Việt Nam, được lưu giữ và trao truyền qua nhiều thế hệ, được các tôn giáo, đặc biệt là tôn giáo địa phương như Cao Đài giáo, thể hiện một phần trong quan niệm về đạo đức tôn giáo mình. Những yếu tố ảnh hưởng của Nho giáo như sống theo tam cương, ngũ thường, tam tòng tứ đức... nhiều thế kỉ qua vẫn được áp dụng, tuy rằng mức độ của nó có nhạt hơn so với nhiều thế kỉ trước.

Như vậy, đạo đức tôn giáo, trong dòng phát triển của nó đến cư dân Thành phố đã góp phần duy trì truyền thống đạo lí của dân tộc Việt Nam, chuyển tải những giá trị tinh thần, đạo đức cho thế hệ sau.

Một số mặt mạnh của đạo đức các tôn giáo như đã trình bày là những đóng góp không thể phủ nhận được. Song đứng trước một giai đoạn chuyển mình của lịch sử, trước sự thay đổi của xã hội, để có thể tiến hành công cuộc hiện đại hóa và công nghiệp hóa đất nước, những đóng góp đó liệu có còn là những đòn bẩy giúp xã hội phát triển tốt hơn? Hay còn có những yếu tố xét ra có thể gây trở ngại, làm hạn chế quá trình phát triển đó?

Đây là một vấn đề không nhỏ trong việc tìm hiểu ảnh hưởng của đạo đức các tôn giáo đối với đời sống tinh thần cư dân Thành phố. Dù là những mô hình gọi là hoàn hảo cho người phụ nữ theo khuôn mẫu của một tín đồ Cao Đài giáo phải

tuân thủ như tam tòng, tứ đức, hay tam cương, ngũ thường của Nho giáo vẫn cần phải được nhìn nhận dưới con mắt lịch sử - cụ thể.

Hay vấn đề chấp nhận cho một tín đồ Hồi giáo được phép lấy 4 vợ cần phải được trình bày rõ ràng, trong những điều kiện và hoàn cảnh nào, để tránh gây ngộ nhận về một nền đạo đức thiếu sự tôn trọng nhân phẩm người phụ nữ, và tránh được những lầm lẫn đáng tiếc từ hành vi thiếu hiểu biết hoặc hiểu biết chưa đầy đủ của tín đồ Hồi giáo về sự cần thiết của gia đình 1 vợ, 1 chồng...

Còn nhiều vấn đề về đạo đức các tôn giáo mà trong quá trình thể hiện của nó cần có sự diễn giảng của các chức sắc tôn giáo, sao cho tính ưu việt của đạo đức được hiển lộ và mỗi tín đồ áp dụng nó, cảm thấy cần thiết và có ích cho cuộc sống hiện tại của cá nhân, gia đình và xã hội.

Điều đó đòi hỏi chúng ta phải biết phát huy những truyền thống tốt đẹp của đạo đức tôn giáo, áp dụng nó một cách linh hoạt, mềm dẻo và khắc phục những điều đã lỗi thời không còn phù hợp với cuộc sống và xã hội hiện đại. Đó chính là điều cần suy nghĩ ở mỗi người để tự rút ra một cách sống và lối sống mang tính hài hoà giữa truyền thống và hiện đại, để sao cho đời sống tinh thần của người dân Thành phố ngày càng được nâng cao và phong phú./.